kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: VẬT LÝ - LỚP 10

*Thời gian làm bài: **50 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 11/09/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: L10.CK1.012

TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Dưới tác dụng của một ngẫu lực, vật rắn sẽ

A. chuyển động thẳng theo chiều lực lớn hơn.

B. quay quanh trục đi qua trọng tâm mà không tịnh tiến.

C. đứng yên hoàn toàn vì hợp lực bằng không.

D. vừa quay vừa tịnh tiến theo hướng của một trong hai lực.

Câu 2. Thiết bị nào sau đây hoạt động dựa trên tần số bức xạ rất ổn định của nguyên tử?

A. Lò vi sóng

B. Nam châm điện trong cần cẩu

C. Đồng hồ nguyên tử của hệ định vị

D. Máy biến áp

Câu 3. Cùng một nhiệt kế lần lượt hiển thị $M_A = 51\ ^\circ\text{C}$, $M_B = 28\ ^\circ\text{C}$. Mô hình mỗi lần là $M_i = T_i + b + \varepsilon_i$: b giống hệt ở hai lần, chưa biết trong $[-2; 2]\ ^\circ\text{C}$ | ε_A| $\leq 0,1\ ^\circ\text{C}$, | ε_B| $\leq 0,2\ ^\circ\text{C}$. Hai sai số riêng độc lập về giới hạn, không giả định phân bố xác suất. Khoảng chặt nhất của hiệu nhiệt độ thật là gì?

A. $[22,9; 23,1]\ ^\circ\text{C}$.

B. $[22,7; 23,3]\ ^\circ\text{C}$.

C. $[23; 23]\ ^\circ\text{C}$.

D. $[18,7; 27,3]\ ^\circ\text{C}$.

Câu 4. Hai lực cùng phương cùng chiều, độ lớn 7 N và 26 N, cùng tác dụng lên một vật. Hợp lực có độ lớn

A. 19 N

B. 26 N

C. 33 N

D. 40 N

Câu 5. Trường hợp nào sau đây vật không được coi là chất điểm?

A. Xét chuyển động quay của Trái Đất quanh trục của nó.

B. Xét chuyển động của viên đạn bay trên quãng đường một kilômét.

C. Xét chuyển động của một con tàu vũ trụ bay tới Sao Hoả.

D. Xét chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời.

Câu 6. Công thức cộng vận tốc được viết là

A. $\vec{v}_{13} = \vec{v}_{12} + \vec{v}_{23}$

B. $\vec{v}_{13} = \vec{v}_{12} \cdot \vec{v}_{23}$

C. $v_{13} = v_{12} + v_{23}$ với mọi hướng của hai vận tốc

D. $\vec{v}_{13} = \vec{v}_{12} - \vec{v}_{23}$

Câu 7. Việc "ghi lại rằng quả bóng nảy thấp dần sau mỗi lần chạm đất" thuộc bước nào trong tiến trình tìm hiểu tự nhiên?

A. Rút ra kết luận, báo cáo

B. Quan sát, nêu vấn đề cần tìm hiểu

C. Lập kế hoạch kiểm tra giả thuyết

D. Thực hiện kế hoạch, thu thập số liệu

Câu 8. Việc nào sau đây là phép đo trực tiếp?

A. Tính diện tích tấm bìa từ chiều dài và chiều rộng đã đo.

B. Tính gia tốc từ độ dịch chuyển và thời gian đã đo.

C. Đọc chiều dài một thanh gỗ trên thước mét.

D. Tính khối lượng riêng từ khối lượng và thể tích đã đo.

Câu 9. Thả rơi tự do một viên bi từ trạng thái nghỉ, lấy $g = 10\ \text{m/s}^2$. Sau 3 s rơi, vận tốc của nó bằng

A. $45\,\text{m/s}$ **B.** $90\,\text{m/s}$ **C.** $10\,\text{m/s}$ **D.** $30\,\text{m/s}$

Câu 10. Điều kiện cân bằng của một chất điểm là

A. tổng độ lớn của tất cả các lực tác dụng lên nó bằng không.

B. nó đứng yên tại một vị trí xác định.

C. không có lực nào tác dụng lên nó.

D. hợp lực của tất cả các lực tác dụng lên nó bằng không.